KINH TÉ CHÍNH TRỊ MARX- LENIN

GV ĐỖ ĐÌNH NGHĨA

Ba vấn đề cơ bản cần nắm được trong phần nhập môn:

- 1. Nghiên cứu cái gì?
- 2. Nghiên cứu như thế nào?
- 3. Nghiên cứu để làm gì?



CHU'O'NG 1

ĐỐI TƯỢNG PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC-LÊNIN

Ths. Đỗ Đình Nghĩa

I. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KTCT MARX-LENIN

II. ĐỔI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỬU CỦA KTCT MARX-LENIN

III. CHỨC NĂNG CỦA KTCT MARX-LENIN

I. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KTCT MARX-LENIN



I. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KTCT MARX-LENIN







Thành tưu KHKT

Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử KT-CT MÁC-LÊNIN KHOA HỌC VÀ CÁCH MẠNG Phơng thác sản xuất TBCN thống trị

Giai cấp vô sản lớn mạnh

Mau thuan gial cap sau sac



"Học thuyết C.Mác ra đời là sự kế thừa thẳng và trực tiếp những học thuyết của các đại biểu xuất sắc nhất trong triết học, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học".



I. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KTCT MARX-LENIN

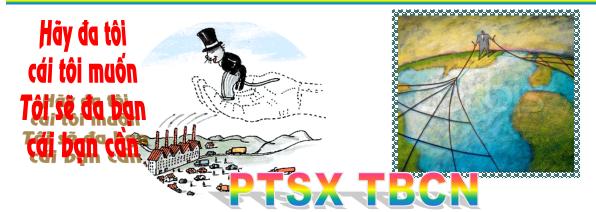


TK XVIII

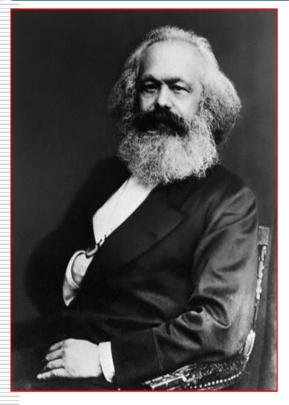
CNTB-TDCT

CNTB-ĐQ

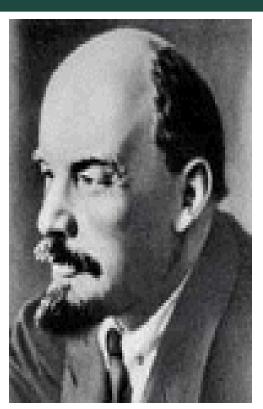
Thời kỳ quá độ











1818 -1883

1820 -1894

1870-1924

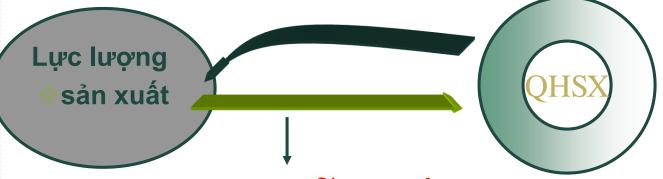
II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỬU



LÀ SỰ THỐNG NHẤT VÀ TÁC ĐỘNG QUA LẠI GIỮA LLSX VA QHSX

OHSH







V.I.Lenin:

"Kinh tế chính tri tuyệt nhiên không nghiên cứu sự sản xuất mà nghiên cứu những quan hệ xã hội giữa ngời với ngời trong QHFF i sản xuất, nghiên cứu chế độ xã hội của 🗄 sản xuất"

UAN HỆ BIỆN CHƯNG GIỮA LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT VÀ QUAN HỆ SẢN XUẤT PHƯƠNG THỰC SẢN XUẤT QUYẾT ĐỊNH **QUAN HỆ LỰC LƯỢNG** SẢN XUẤT SẢN XUẤT NGƯỜI – TỰ NHIÊN NGƯỜI - NGƯỜI TÁC ĐÔNG TRỞ LẠI

ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỬU CỦA KTCT

là các quan hệ xã hội của sản xuất và trao đổi mà các quan hệ này được đặt trong mối quan hệ biện chứng với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng tương ứng của phương thực sản xuất nhất định.

HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI

KIẾN TRÚC THƯỢNG TẦNG Những quan điểm xã hội thích ứng với thiết chế tương ứng(Chính trị,pháp quyền, đạo đức, thẩm mỹ, tôn giáo,..)

NHÀ NƯỚC

CƠ SỞ HẠ TẦNG Những quan hệ sản xuất

Các hình thức sở hữu

Tính chất trao đổi và phân phối sản phẩm vật chất

Lực lượng sản xuất:

Tư liệu sản xuất do xã hội tạo ra và con người vận dụng những tư liệu ấy vào sản xuất

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU



*

Trong quá trình TSX: SX-PP-TÐ-TD *

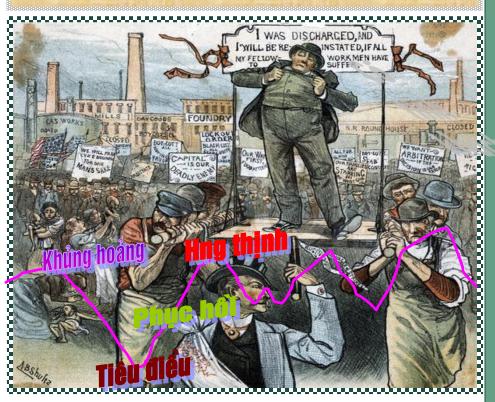
Trong tác động qua lại với LLSX *

Tác động qua lại với kiến trúc thợng tầng Vạch ra QLKT vận động quan hệ sản

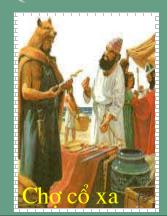
xuất

Quy luật kinh tế

Phản ánh những mối liên hệ nhân quả, bản chất, tất yếu, thờng xuyên và lặp đi lặp lại của các hiện tượng và quá trình kinh tế.

















Chinh sich Kinh ti

- Là hoạt động chủ quan
- Nhận thức vận dụng quy luật kinh tế
- Phụ thuộc trình độ nhận thức

Quy lu□t kinh t□

SẢN PHẨM KHÁCH QUAN

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC- LÊNIN

BảN CHẤT QUY LUẬT

PHU□NG
PH□P
DUY V□T
L□CH S□

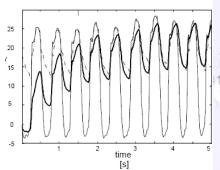
Mô hình hoá các hiện tợng quá trình

PHU□NG
PH□P
TR□U T□NG
HO□

PHUDNG
PHDP
PHÂN TECH
TONG HOP

PHƯƠNG PHÁP LOGIC KẾT HỢP LỊCH SỬ











III. <u>CHÚC NĂNG CỦA KINH TẾ</u> <u>CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN:</u>

- 1. Chức năng nhận thức
 - 2. Chức năng thực tiến
- 3. Chức năng phương pháp luận
 - 4. Chức năng tư tưởng